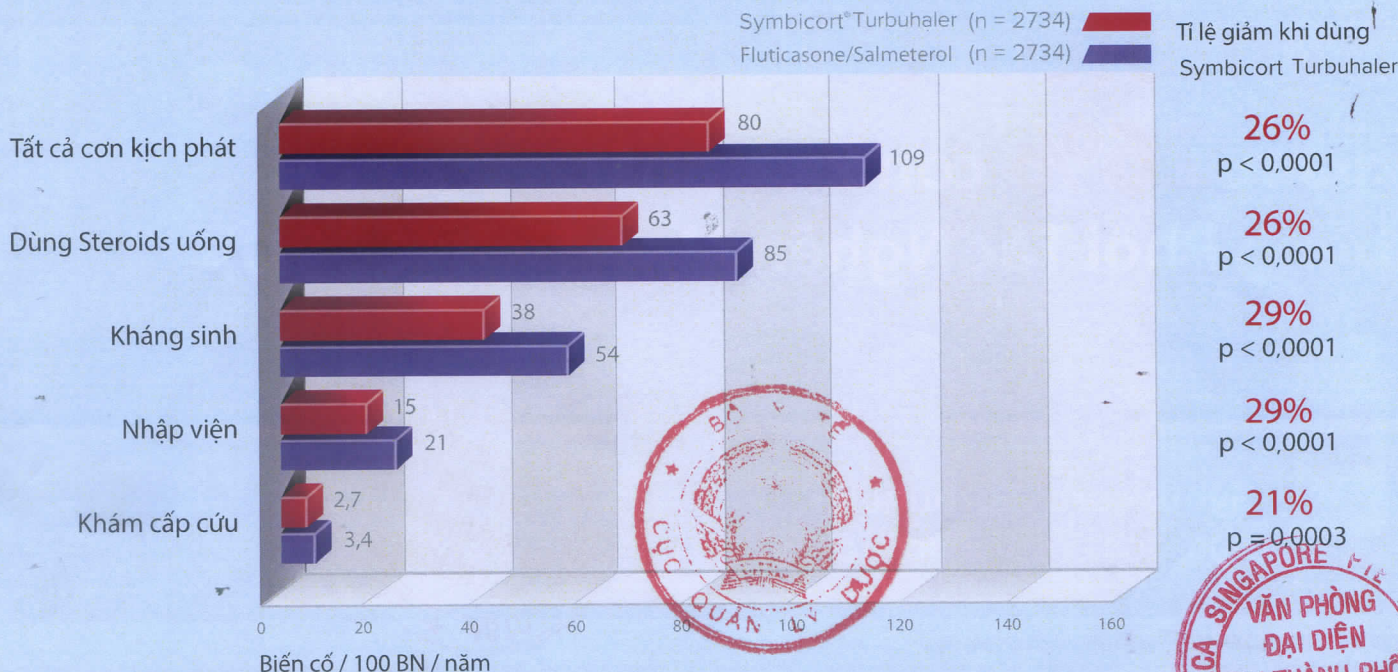


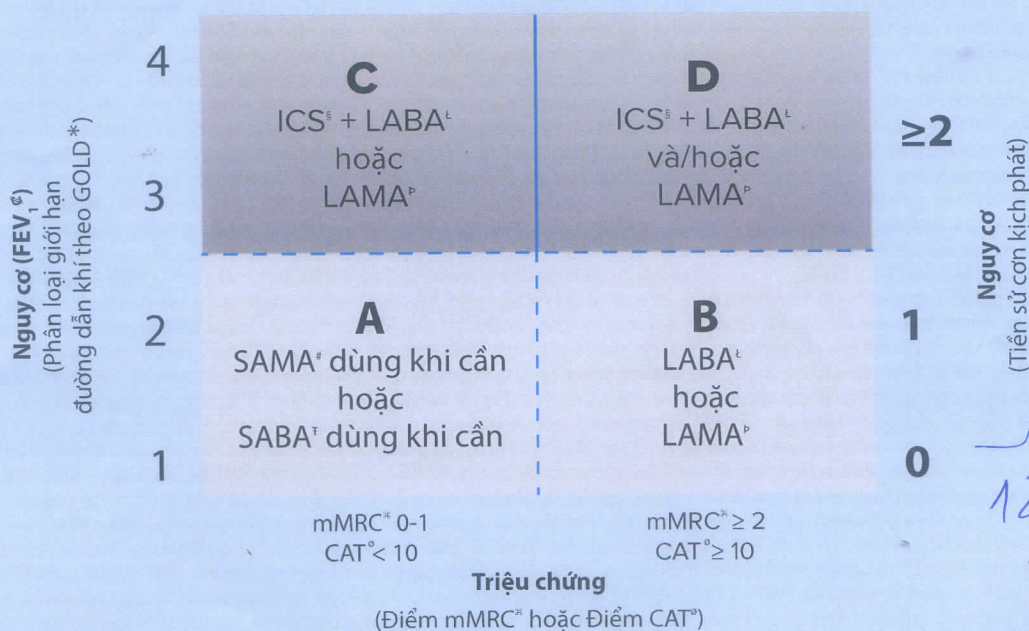
Nhóm bệnh nhân dùng **Symbicort® Turbuhaler GIẢM 26%** cơn kịch phát bệnh Phổi Tắc Nghẽn Mạn Tính (COPD)¹



Thiết kế nghiên cứu **PATHOS**:

- Quan sát, hồi cứu, dựa trên dữ liệu thực tế từ 76 trung tâm chăm sóc sức khỏe ban đầu kết nối hồ sơ y tế quốc gia của Thụy Điển.
- So sánh hiệu quả giảm cơn kịch phát của 2734 bệnh nhân dùng Symbicort® Turbuhaler và 2734 bệnh nhân dùng Fluticasone/Salmeterol.
- Đối tượng bệnh nhân: Được chẩn đoán bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD), tỉ lệ nữ chiếm 53%, tuổi trung bình 67,6.

ICS & LABA - Lựa chọn điều trị cho bệnh nhân bệnh Phổi Tắc Nghẽn Mạn Tính (COPD) ổn định nhóm C&D²



* LABA: Long Acting Beta Agonist (Thuốc chủ vận beta tác dụng kéo dài)

* LAMA: Long Acting Muscarinic Agonist (Thuốc kháng cholinergic tác dụng kéo dài)

* SABA: Short-Acting Beta2 Agonist (Thuốc chủ vận beta tác dụng ngắn)

* SAMA: Short-Acting Muscarinic Agonist (Thuốc kháng cholinergic tác dụng ngắn)

* GOLD: Global Initiative for Chronic Lung Disease (Chiến lược toàn cầu về bệnh Phổi Tắc Nghẽn Mạn Tính)

* ICS: Inhaled Corticosteroid (Thuốc corticoid đường hít)

* CAT: COPD Assessment Test (Kiểm tra đánh giá COPD)

* mMRC: Modified British Medical Research Council (Bảng câu hỏi của Hội Đồng Nghiên Cứu Y Khoa Anh)

* FEV₁: Forced Expiratory Volume in 1 Second (Dung tích thở ra gắng sức trong 1 giây)